

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2021
cho các cơ quan, đơn vị khối tỉnh quý IV/2021 (đợt 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/5/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;

Theo thống nhất của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch tại Khoản 14, Thông báo số 560/TB-UBND ngày 15/12/2021 và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 610/TTr-STC ngày 03/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Cấp bổ sung cho các cơ quan, đơn vị, số tiền: 1.476.864.000 đồng (Một tỷ, bốn trăm bảy mươi sáu triệu, tám trăm sáu mươi bốn ngàn đồng), từ nguồn Quản lý hành chính chưa phân bổ năm 2021: 918.349.000 đồng, nguồn Sự nghiệp đào tạo chưa phân bổ năm 2021: 534.790.000 đồng và nguồn Sự nghiệp văn hóa thông tin chưa phân bổ năm 2021: 23.725.000 đồng, để thực hiện nhiệm vụ phát sinh ngoài dự toán đã giao năm 2021.

2. Cấp hỗ trợ cho Liên minh Hợp tác xã tỉnh, số tiền: 40.354.000 đồng (Bốn mươi triệu, ba trăm năm mươi bốn ngàn đồng), từ nguồn Quản lý hành chính chưa phân bổ năm 2021, để thực hiện chi lương, các khoản đóng góp theo

lượng và chi hoạt động do tiếp nhận thêm biên chế năm 2021.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định.

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh kiểm soát chi, hướng dẫn thanh, quyết toán theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP;
- Lưu: VT, TH, QTTV, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang

Phụ lục
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó			Ghi chú
			Nguồn QLHC chưa phân bổ năm 2021 (mã 340)	Nguồn sự nghiệp đào tạo chưa phân bổ năm 2021 (mã 070)	Nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin chưa phân bổ năm 2021 (mã 160)	
I	Bổ sung dự toán cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ giao:	1.476.864	918.349	534.790	23.725	
1	Trường Cao đẳng Quảng Nam	133.510	0	133.510	0	
1.1	Kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với học sinh Lào ở lại tỉnh trong dịp nghỉ hè năm 2021	49.600		49.600		
1.2	Kinh phí thực hiện chính sách cho học sinh theo Nghị quyết số 50/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh	44.110		44.110		
1.3	Kinh phí chi trả chế độ chính sách cho lưu học sinh Lào năm 2021	39.800		39.800		Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019
2	Trường Chính trị	334.080	0	334.080	0	
	Kinh phí mở lớp đào tạo Cao cấp Lý luận chính trị khóa 18, hệ không tập trung, khóa học 2021-2023 tại tỉnh Quảng Nam	334.080		334.080		
3	Sở Tư pháp	23.725	0	0	23.725	
	Kinh phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu chứng thực năm 2021	23.725			23.725	Quyết định số 2973/QĐ-UBND ngày 20/10/2021
4	Văn phòng Tỉnh ủy	67.200	0	67.200	0	
	Kinh phí hỗ trợ học phí cho học viên lớp Hoàn chỉnh chương trình Cao cấp Lý luận chính trị K6 hệ không tập trung, khóa học 2021-2022	67.200		67.200		

TT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó			Ghi chú
			Nguồn QLHC chưa phân bổ năm 2021 (mã 340)	Nguồn sự nghiệp đào tạo chưa phân bổ năm 2021 (mã 070)	Nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin chưa phân bổ năm 2021 (mã 160)	
5	Sở Nội vụ	811.000	811.000	0	0	
5.1	Bổ sung Quỹ Khen thưởng tập trung tỉnh	700.000	700.000			
5.2	Kinh phí phục vụ công tác bổ nhiệm cán bộ, lãnh đạo và các công việc tại Quyết định số 4359/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh	40.000	40.000			
5.3	Kinh phí tổ chức kỳ kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức đợt 2 năm 2021	71.000	71.000			
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	18.982	18.982	0	0	
	Kinh phí trích từ nguồn thu nộp ngân sách qua công tác thanh tra	18.982	18.982			Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 19/4/2017
7	Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp	65.300	65.300	0	0	Đã cấp tại Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 07/12/2021
	Kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp thôi việc đối với công chức	65.300	65.300			
8	Hội Cựu chiến binh	23.067	23.067	0	0	
	Kinh phí chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và chi hoạt động theo định mức cho công chức mới tiếp nhận	23.067	23.067			
II	Kinh phí hỗ trợ tổ chức Hội, Đoàn thể:	40.354	40.354	0	0	
1	Liên minh Hợp tác xã	40.354	40.354	0	0	
	Kinh phí chi lương, các khoản đóng góp theo lương và chi hoạt động do tiếp nhận thêm biên chế năm 2021	40.354	40.354			